

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2023/HS-PT

Ngày : 12-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hải.

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Thắm; Ông Nguyễn Văn Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Hằng là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Lệ Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm trực tiếp công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 03/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Đinh Gia K, Trương Đức T, Trương Đức V do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 211/2022/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. ĐINH GIA KHANG, sinh năm 2002 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: 2 T, phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn L – 1967 và bà Trương Thị Thanh V1 - 1975; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

2. TRƯƠNG ĐỨC TỔ, sinh năm 1980 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ C, khu phố D, phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định; chỗ ở: Tổ A, khu phố B, phường G, thành phố Q, Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Đức K1 - 1952 và bà Trần Thị Thanh T1 (chết); vợ: Phạm Thị Hồng L1; có 02 con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự:

Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

3. TRƯƠNG ĐỨC VŨ, sinh năm 1977 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ C, khu phố D, phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Đức K1 - 1952 và bà Trần Thị Thanh T2 (chết); vợ: Đặng Ngọc Thảo L2; có 02 con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

- Người tham gia tố tụng có khác có kháng cáo:

Bị hại: Anh Nguyễn Hoàng Ngọc T3 – sinh năm: 2003; Nơi ĐKKHKT: 81 N, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định; chỗ ở: A B, phường H, thành phố Q, tỉnh Bình Định.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 29/4/2022, Trương Đức T, Trương Đức K1 (cha ruột T) và Trương Đức V2 (anh ruột T) là tài xế taxi đón khách tại khu vực gần cây xăng P1 thuộc phường G, TP ., Bình Định. Đến khoảng 15h00' cùng ngày, cả ba người đến đón nhóm khách vừa mới xuống xe ô tô gồm: Nguyễn Hoàng Ngọc T3, Nguyễn Hoàng Ngọc T4 (anh ruột T3), Nguyễn Minh H, Trần Hoàng P, Hoàng Lê Thanh T5 và Phạm Hoàng Bảo H1. Do nhiều người nên T3 và T5 gọi điện cho xe taxi 07 chỗ và từ chối đi xe của gia đình T. Lúc này, hai bên nói chuyện qua lại thì T3 có những lời lẽ xúc phạm (xưng “mày, tao”) với nhóm của T nên xảy ra mâu thuẫn. Đình Gia K (cháu ngoại ông K1) lái xe taxi của mình đến sau, thấy T3 nhỏ tuổi mà nói chuyện hỗn láo với ông và cậu mình nên cũng đến gần chửi nhau với T3. T3 chỉ mặt nhóm T, V2, K nói: “Đu mẹ muốn gì, ngon bước ra đánh tay đôi nè!”. Lúc này, T nhặt cục đá dưới đất định lao vào đánh T3 thì bị V2, T5 ôm cản lại. K đứng gần đó chạy lại dùng sạc pin dự phòng đang cầm trên tay đánh vào mặt T3 03 cái và dùng tay đánh nhiều cái vào mặt T3. Liên lúc đó, V2 cũng chạy tới ôm cổ rồi đánh vào mặt T3 02 cái. T3 dùng tay, chân để đánh lại K và V2 nên T chạy lại giúp V2, K đánh nhau với T3. T5 thấy ba người cùng đánh em ruột mình nên cũng chạy lại dùng tay kéo, đẩy can V2 và T ra, dẫn đến xô xát giữa hai bên.

Hậu quả: Nguyễn Hoàng Ngọc T3 bị 02 vết thương cung mày trái, sâu lộ cơ, dài 01 cm; vết thương gò má trái sâu lộ cơ, dài 1,5 cm. Đình Gia K, Trương

Đức T, Trương Đức V2 và Nguyễn Hoàng Ngọc T4 bị xây xát ngoài da, thương tích không đáng kể, hiện không để lại dấu vết gì.

Ngày 10/6/2022, Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Hoàng Ngọc T3 là 12%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 211/2022/HSST ngày 15 ngày 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Gia K, Trương Đức T, Trương Đức V2 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Gia K.

- Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Đức V2, Trương Đức T.

- Xử phạt:

1. Bị cáo Đinh Gia K 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Gia K cho UBND phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo Trương Đức T 18 (*mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Đức T cho UBND phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Bị cáo Trương Đức V2 18 (*mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Đức V2 cho UBND phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình

Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 30/11/2022 bị hại anh Nguyễn Hoàng Ngọc T3 có đơn kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo.

Vào ngày 06/4/2023 và ngày 04/5/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã tổng đạt Giấy triệu tập số 1179/TB-TA ngày 05/4/2023 và Giấy triệu tập số 1600/TB-TA ngày 04/5/2023 cho người thân thích là anh ruột của bị hại Nguyễn Hoàng Ngọc T4 và mẹ ruột Hoàng Thị Thanh N 02 lần nhưng tại phiên tòa hôm nay bị hại vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: Hội đồng xét xử vắng mặt người bị hại. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:*

[1.1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của bị hại: Anh Nguyễn Hoàng Ngọc T3 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2]. *Về nội dung vụ án*: Khoảng 15h00', ngày 29/4/2022 tại khu vực cây xăng P1, xuất phát từ việc bị hại Nguyễn Hoàng Ngọc T3 đã có những lời lẽ xúc phạm, thách đố đánh nhau với các bị cáo trong việc đi taxi. Bị cáo Đinh Gia K đã dùng cục sục pin dự phòng (là hung khí nguy hiểm) và dùng chân tay đánh nhiều cái vào mặt bị hại và các bị cáo Trương Đức T, Trương Đức V2 đã xông vào bênh vực dùng tay, chân đánh người bị hại. Hậu quả, anh Nguyễn Hoàng Ngọc T3 tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo của bị hại Nguyễn Hoàng Ngọc T3, Hội đồng xét xử thấy rằng*: Bị cáo Đinh Gia K dùng cục sục pin dự phòng trực tiếp đánh anh T3 gây thương tích 12%. Bị cáo Trương Đức T là người trực tiếp mâu thuẫn với bị hại, đã có hành vi nhặt cục đá dưới đất để nhằm đánh bị hại nhưng được mọi người can ngăn ngay từ đầu, bị cáo dùng tay chân đánh bị hại. Bị cáo Trương Đức V2 cãi nhau với bị hại, thấy bị cáo K đánh bị hại, bị cáo V2 không can ngăn mà xông vào dùng tay chân đánh người bị hại. Nguyên nhân dẫn đến việc an T3 và các bị cáo xô xát với nhau là do anh T3 gây ra, mặc dù tuổi còn nhỏ nhưng trong quá trình cãi vã anh T3 đã có những lời lẽ không tế nhị gây bức xúc cho các bị cáo; trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi và anh T3 cũng đã thừa nhận tại phiên tòa sơ thẩm. Cả 03 bị cáo đều tham gia xô xát nhưng thương tích của anh T3 là do bị cáo K gây ra và cũng không có sự liên lạc, chuẩn bị từ trước nên mang tính đồng phạm giản đơn nhất thời. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như thật thà khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại; các bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Riêng hai bị cáo Trương Đức T, Trương Đức V2 tham gia với vai trò giúp sức, không trực tiếp gây thương tích cho bị hại và được áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS. Các bị cáo được áp dụng có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do đó, các bị cáo bị xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Đinh Gia K 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; bị cáo Trương Đức T, Trương Đức V2 xử phạt mỗi bị cáo 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp, đủ điều kiện được hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4]. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Hoàng Ngọc T3. Giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[5]. Về án phí: Theo điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị hại Anh Nguyễn Hoàng Ngọc T3 thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí lệ, lệ phí của Tòa án.

[6]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.
- Điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Gia K.
- Điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Đức T, Trương Đức V2.
- Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Hoàng Ngọc T3. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 211/2022/HSST ngày 15/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Gia K, Trương Đức T, Trương Đức V2 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. Xử phạt:

3.1. Bị cáo Đinh Gia K 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Gia K cho UBND phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.2. Bị cáo Trương Đức T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Đức T cho UBND phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.3. Bị cáo Trương Đức V2 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Đức V2 cho UBND phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị hại Nguyễn Hoàng Ngọc T3 không phải chịu án phí.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an Tp. Q;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Q;
- Chi cục THADS Tp. Q;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Xuân Hải